

Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ

Long Mỹ, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

V/v yêu cầu không công nhận quan hệ cha con

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Châu Thanh Quyền

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên họp: Ông Đỗ Thành Nghiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc “Yêu cầu không công nhận quan hệ cha con”, theo Quyết định mở phiên họp số 109/2024/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh Đào Bá Đ; sinh năm 2000. Nơi cư trú: 146/12, Q, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Triệu Thị Thúy A, sinh năm: 2002. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Cháu Đào Triệu Gia K, sinh ngày 29/7/2023. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Người đại diện hợp pháp của cháu Đào Triệu Gia K: Chị Triệu Thị Thúy A, sinh năm: 2002. Nơi cư trú: ấp L, xã T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ghi ngày 24/4/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, anh Đào Bá Đ trình bày: Khoảng cuối năm 2022, anh Đào Bá Đ và chị Triệu Thị Thúy A có quan hệ tình cảm nhưng sau đó chia tay, đến cuối tháng 7/2023, gia đình chị A thông báo cho anh Đ là chị A đã sinh con cho anh Đ, nhận được tin báo anh Đ hoàn toàn tin tưởng và nhận trách nhiệm làm cha nên các bên đã đăng ký kết hôn nhưng chưa tổ chức lễ cưới để làm thủ tục

đăng ký giấy khai sinh cho con **Đào Triệu Gia K**, sinh ngày 29/7/2023, giới tính nam tên cha mẹ thể hiện trong giấy khai sinh bao gồm **Đào Bá Đ** và **Triệu Thị Thúy A**. Tuy nhiên, sau đó anh **Đ** có tự đi xét nghiệm ADN thì kết quả xác định **Đào Triệu Gia K** không phải là con đẻ của anh **Đ**. Vì vậy, anh **Đào Bá Đ** yêu cầu Tòa án tuyên bố **Đào Triệu Gia K** không phải là con đẻ của anh **Đ**.

Quá trình giải quyết vụ việc chị **Triệu Thị Thúy A** trình bày: Đề nghị Tòa án xác định giữa anh **Đ** và cháu **K** không có quan hệ cha, con.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu: Quá trình giải quyết việc hôn nhân và gia đình của Thẩm phán, Thư ký, đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Tòa án xác định anh **Đào Bá Đ** không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K**. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn yêu cầu của anh **Đào Bá Đ** yêu cầu Tòa án xác định anh **Đào Bá Đ** không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K**. Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2] Xét yêu cầu của anh **Đào Bá Đ** thấy rằng: Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN ngày 17/5/2024 của Viện sinh học phân tử LoCi xác định giữa anh **Đào Bá Đ** và cháu **Đào Triệu Gia K** không có quan hệ huyết thống cha con. **Anh Đào Bá Đ** và chị **Triệu Thị Thúy A** thống nhất với kết quả giám định nêu trên và thống nhất ý kiến anh **Đào Bá Đ** không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K**. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định việc anh **Đào Bá Đ** không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K** là sự thật.

Căn cứ vào Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Hộ tịch, Tòa án xác định nh **Đào Bá Đ** không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K**. Các đương sự có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch theo quy định pháp luật.

[3] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh **Đào Bá Đ** phải nộp 300.000 đồng.

[5] Chi phí giám định: Anh **Đào Bá Đ** phải chịu theo quy định pháp luật, anh **Đ** đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Hộ tịch; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình của anh **Đào Bá Đắc**.

[2] Tuyên bố anh **Đào Bá Đắc**, sinh ngày 11/7/2000 không phải là cha đẻ của **Đào Triệu Gia K**, sinh ngày 29/7/2023, giới tính nam.

Anh Đào Bá Đ, chị **Triệu Thị Thúy A**, **Đào Triệu Gia K** có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch theo quy định pháp luật.

[3] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình: **Anh Đào Bá Đ** phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh **Đào Bá Đắc** đã nộp theo biên lai 0007822 ngày 07/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. **Anh Đào Bá Đ** đã nộp xong lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

[4] Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (ngày 21/6/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Châu Thanh Quyền